

Số: 02/2024/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 07 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 109/2023/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị H** - Sinh năm 1989

HKTT: **Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**

Bị đơn: Anh **Phạm Văn C** - Sinh năm 1987

HKTT: **Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57; 58, 81, 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hà Thị H** và anh **Phạm Văn C**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Chị **H** và anh **C** thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị **H** và anh **C** thống nhất có 02 con chung là **Phạm Minh T** - Sinh ngày 09/10/2009 và **Phạm Thị Minh T1** - Sinh ngày 08/08/2019. Chị **H** và anh **C** thống nhất thỏa thuận: Giao cháu **Phạm Minh T** - Sinh ngày 09/10/2009 cho anh **C** trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên; giao cháu **Phạm Thị Minh T1** - Sinh ngày 08/08/2019 cho chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị **H**, anh **C** có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chị **H**, anh **C** có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung

và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị **H** và anh **C** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **H** nhận nộp cả phần án phí cho anh **C**, chị **H** phải nộp là 150.000đồng án phí DSST được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000912 ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Cẩm Thủy, Chị **H** được nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Cẩm Thủy;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS H.Cẩm Thủy;
- UBND xã thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn